

Số: /BC-THTM

Tiên Minh, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện đánh giá chuyển đổi số năm học 2023-2024

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Lãng.

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Văn bản số 1204/SGDĐT-GDĐT ngày 26/4/2024 của Sở GDĐT Hải Phòng về việc hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ CDS của các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2023-2024 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT; Kế hoạch số 12/KH-GDĐT ngày 05/4/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo huyện Tiên Lãng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 22/KH-GDĐT ngày 8/5/2024 của Phòng GD&ĐT về thực hiện đánh giá chuyển đổi số năm học 2023-2024;

Trường Tiểu học Tiên Minh báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

1. Công tác tuyên truyền, chỉ đạo và triển khai thực hiện.

- Nhà trường đã kịp thời triển khai tới CBQL, GV, NV, học sinh và phụ huynh học sinh các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về công tác chuyển đổi số: Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (sau đây gọi chung là Bộ chỉ số); Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của UBND thành phố về Chương trình hành động thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 12/KH-GDĐT ngày 05/4/2022 của PGD&ĐT về việc Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số ngành giáo dục huyện Tiên Lãng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT và chuyển đổi số:

+ Kế hoạch số 15/KH-THTM ngày 27/3/2023 về chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023;

+ Kế hoạch số 64/KH-THTM ngày 10/10/2023 về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường năm học 2023-2024;

+ Kế hoạch số 68/KH-THTM ngày 12/10/2023 về tổ chức dạy học trực tuyến và kiểm tra đánh giá trực tuyến năm học 2023-2024;

+ Kế hoạch số 18 /KHTM ngày 19/04/2024 Kế về chuyển đổi số trong nhà trường đến năm 2025 định hướng đến năm 2030

+ Kế hoạch số 24 /KHTM ngày 19/04/2024 Kế hoạch triển khai Học bạ số trong trường Tiểu học Tiên Minh;

- Nhà trường đã ban hành Quyết định:

+ Quyết định số 91/QĐ-THTM ngày 10/10/2023 về Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện công tác về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường năm học 2023-2024;

+ Quyết định số 92/QĐ-THTM ngày 10/10/2023 về việc Thành lập Ban chỉ đạo hệ thống quản trị nhà trường năm học 2023-2024

+ Quyết định số 93/QĐ-THTM ngày 10/10/2023 về Thành lập Ban biên tập website năm học 2023-2024

+ Quyết định số 94/QĐ-THTM ngày 10/10/2023 về Thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số.

+ Quyết định số 98/QĐ-THTM ngày 24/10/2023 ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hệ thống quản trị trong nhà trường.

+ Phân công nhiệm vụ đội ngũ cán bộ, viên chức làm nhiệm vụ chuyên trách CNTT, giáo viên kiêm nhiệm dạy bộ môn Tin học.

- Về công tác UDCNTT trong dạy học và quản trị trường học.

+ Về dạy - học: Trên 89% giáo viên nhà trường (26/29 GV) sử dụng thành thạo CNTT; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường và của ngành giáo dục; tham gia làm bài giảng điện tử e-learning (Tiếng Anh) có chất lượng, tham gia xây dựng ngân hàng đề, câu hỏi trắc nghiệm ... góp phần xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh việc học tập suốt đời. Nhiều giáo viên tích cực sử dụng ứng dụng hỗ trợ dạy học như quzzi, OLM, tạo các câu hỏi trò chơi như Plicker, Google drive,... 100% GV có thể sử dụng các ứng dụng hỗ trợ dạy học trực tuyến như: MS. Team, Zoom, Google Meet, OLM, Zavi, phần mềm hỗ trợ kiểm tra đánh giá trực tuyến như OLM, Azota... \

+ Khai thác và sử dụng hiệu quả một số phần mềm như: phần mềm quản lý thông tin học sinh, nhân sự, quản lý đánh giá chất lượng HS, GV, ... trên hệ thống CSDL ngành (csdl.haiphong.edu.vn); sử dụng văn bản điện tử, hồ sơ điện tử, học bạ số, bảng tổng hợp KQGD; phần mềm tập huấn bồi dưỡng thường xuyên LMS (năm 2023 đồng bộ cùng với TEMIS), phần mềm đánh giá chuẩn giáo viên trên hệ thống TEMIS; phần mềm cho kế toán tài chính MISA, dịch vụ công, hỗ trợ kê khai thuế; ứng dụng quản lý không dùng tiền mặt SISAP.

+ Duy trì, khai thác và thực hiện tốt việc quản lý hiệu quả hệ thống thông tin điện tử tại phần mềm Văn phòng điện tử HP-eOffice, trang thông tin chỉ đạo điều hành tại địa chỉ: “<https://qlvb.hpnet.vn>” chuyển phát văn bản, kết nối thông tin chỉ đạo, điều hành hai chiều bằng văn bản điện tử tới nhà trường và ngược lại. Thực hiện kí số các văn bản của nhà trường. Truyền đạt nội dung thông tin đến CB,GV,NV, PHHS: Zalo, SMS, gmail, ... Đăng tải, lưu giữ, công khai một số thông tin của đơn vị trên cổng thông tin điện tử tại trang Website “thtienminh.haiphong.edu.vn”.

+ Hằng năm nhà trường thực hiện việc bàn giao tài khoản quản trị nhà trường, bàn giao xác nhận thông tin giáo viên, học sinh; Bàn giao việc phân quyền truy cập dữ liệu cho CB,GV trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành.

- Nhà trường đã tích cực tuyên truyền đến phụ huynh học sinh lợi ích của công tác chuyển đổi số và nhiệm vụ của nhà trường, sự đồng hành của phụ huynh trong việc thực hiện nhiệm vụ UDCNTT, chuyển đổi số.

- Tuyên truyền phụ huynh thực hiện cài đặt định danh điện tử VNIED và hàng tháng thực hiện chuyển tiền cho học sinh qua ứng dụng SISAP.

- Phụ huynh tích cực vào đọc bài, theo dõi các thông tin của nhà trường trên trang website và Zalo nhóm lớp...

2. Kết quả đạt được:

- Nhóm tiêu chí I: Chuyển đổi số trong dạy, học:80 điểm-Đáp ứng mức độ 3

- Nhóm tiêu chí II: Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục: 91 điểm -

Đáp ứng mức độ 3.

3. Đánh giá chung.

3.1. Những kết quả đã đạt được

*** Ưu điểm:**

- Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet đảm bảo ổn định phục vụ dạy - học, tạo cơ hội học tập cho giáo viên và học sinh.

- Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

- Về đội ngũ, nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Tin học được đưa vào giảng dạy bắt buộc ngay từ lớp 3 và 100% học sinh lớp 3,4 được học Tin học 01 tiết/ tuần; Năm học 2023-2024 mô hình giáo dục STEM bước đầu giáo viên được tiếp cận, tiến tới dạy lồng ghép trong các môn học, gắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống.

- Về hoạt động dạy - học: 80 - 90% giáo viên sử dụng thành thạo CNTT; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường và của ngành giáo dục; tham gia thiết kế video, bài giảng điện tử e-learning có chất lượng, tham gia xây dựng ngân hàng đề, câu hỏi trắc nghiệm ...góp phần xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh việc học tập suốt đời.

- Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ UBND huyện đến nhà trường. Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu này vừa qua cũng đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh đầu cấp và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học, học bạ điện tử, tuyển sinh đầu cấp;

*** Tồn tại, hạn chế**

- Nhà trường hiện tại thiếu giáo viên biên chế môn Tin học.

- Trình độ tin học của một số ít GVNV còn hạn chế nên việc thực hiện UDCNTT, chuyển đổi số còn gặp một số khó khăn.

- Phòng học bộ môn Tin chưa được trang bị máy chủ, số máy dùng cho HS học tập còn ít (19 máy).

- Số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực (gồm cả nhân lực quản lý và nhân lực triển khai) cũng như tài chính để đảm bảo khai thác học liệu số đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên và học sinh. Vì vậy hiện nay vấn đề khai thác học liệu số (như sách điện tử, thư viện điện tử, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, bài giảng điện tử, phần mềm học liệu điện tử...) còn mang tính tự phát, chưa thành hệ thống, khó kiểm soát chất lượng và nội dung học tập.

*** Bài học kinh nghiệm**

- Cần tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng, quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Ban giám hiệu nhà trường cần quan tâm, giám sát thường xuyên việc thực hiện các tiêu chí về mức độ chuyển đổi số để có những chỉ đạo kịp thời.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường cần trau dồi kinh nghiệm cũng như trang bị kiến thức về công nghệ thông tin để đáp ứng kịp thời cho công tác giảng dạy và quản lí hồ sơ học sinh trên phần mềm trực tuyến.

3.3. Kiến nghị, đề xuất

- Để việc chuyển đổi số trong nhà trường học đem lại hiệu quả cao, đề xuất Phòng Giáo dục tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học cũng như giúp học sinh tiếp cận với những phương pháp học tập hiện đại.

- Nhà trường tiếp tục đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet cho nhà trường đồng bộ.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện đánh giá về chuyển đổi số năm học 2023-2024 của trường tiểu học Tiên Minh, trường Tiểu học Tiên Minh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Bấy